

KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN
LỚP 9 THCS NĂM HỌC 2024 – 2025

Môn: NGỮ VĂN

Thời gian làm bài: 120 phút, không kể thời gian giao
đề

Đề thi có: 02 trang

Họ và tên: **ĐỖ THU THỦY** – **thuthuy291078@gmail.com**

I. ĐỌC – HIỂU (4,0 điểm):

Đọc đoạn trích sau:

(1) Khi còn trẻ, mẹ cho em một trái tim ấm, cha cho em ngọn lửa nhiệt tình học hỏi, khám phá. Thân nhiệt em cao nên em dám phong phanh để thêm trải nghiệm, thêm cảm thông. Sợ hãi sốt cao không bằng sợ hãi nguội lạnh. Sợ thiêu đốt không bằng sợ leo lét lớn lên, sớm là đốm lửa tàn khi thân nhiệt sinh học vẫn “ổn định 37 độ”. Vẫn sống, vẫn ăn, vẫn thở mà chẳng còn xao động vui buồn trước đời, lạnh lùng vô cảm như chưa từng có lửa trên thế gian này.

*(2) Loài người giữ ngọn lửa đi qua hàng triệu năm để sưởi ấm và làm nên bước chuyển vĩ đại của tiến hóa. Đầy lùi đêm đen, bóng tối. Xếp những u tối vào quá vãng. **Riêng em hãy giữ ngọn lửa ấm trong tim mình. Riêng em hãy giữ ngọn lửa sáng trong đầu mình.***

(Trích Bay xuyên nhưng tầng mây, Hà Nhân, NXB Văn học, 2016, tr.116)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Đoạn trích trên mang đặc trưng của kiểu văn bản nào?

Câu 2. Theo tác giả, khi em còn trẻ, cha mẹ cho em những gì?

Câu 3. Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ ở hình ảnh ngọn lửa trong câu văn in đậm?

Câu 4. Em có đồng tình với nhận định của tác giả *Loài người giữ ngọn lửa đi qua hàng triệu năm để sưởi ấm và làm nên bước chuyển vĩ đại của tiến hóa?* Vì sao?

II. LÀM VĂN (16,0 điểm)

Câu 1 (6,0 điểm). Từ nội dung ở phần Đọc hiểu, **em hãy viết một bài văn ngắn trình bày suy nghĩ về vấn đề: Tuổi trẻ cần có ngọn lửa nhiệt tình học hỏi, khám phá.**

Câu 2(10,0 điểm). Leptonxtôi từng nói : “ Khi đọc xong tác phẩm văn học, hứng thú chủ yếu là tính cách tác giả được thể hiện trong đó”.

Em hiểu ý kiến trên như thế nào ? Hãy làm sáng tỏ ý kiến qua bài thơ sau:

THĂNG LONG THÀNH HOÀI CỔ^(*)

(Bà Huyện Thanh Quan)

Tạo hóa gây chi cuộc hí trường(1)

Đến nay thấm thoát mấy tình sương(2)

Lối xưa xe ngựa hồn thu thảo(3),
Nền cũ lâu đài bóng tịch dương(4),
Đá vẫn trơ gan cùng tuế nguyệt,
Nước còn cau mặt với tang thương.
Ngàn năm gương cũ soi kim cổ.
Cảnh đây người đây luống đoạn trường(5).

(Nguồn: Nguyễn Tường Phụng, Phan Văn Sách, Bùi Hữu Sùng, *Việt văn diễn giảng hậu bán thế kỷ thứ XIX*, Trường Nguyễn Khuyến xuất bản, Hà Nội, 1953)

Chú giải:

(*) Thăng Long là kinh đô nước ta từ đời nhà Lý đến đời nhà Lê, đến đời Minh Mệnh nhà Nguyễn thì dời ra tỉnh Hà Nội. Đi qua cố đô, Bà Huyện Thanh Quan, đại biểu cho giai cấp sĩ phu Bắc Hà, bàng khuâng trước sự di đô đổi triều, đau lòng trước sự tang thương.

⁽¹⁾*Hí trường*: Sân khấu diễn tuồng. Ở đây dùng ví với cuộc đời, vì nối tiếp hết lớp này tiếp lớp khác, luôn biến đổi;

⁽²⁾*Tinh sương*: Một năm, tinh là sao, mỗi năm di chuyển một vòng, sương theo thời tiết, mỗi năm giáng một lần;

⁽³⁾*Thu thảo*: Cỏ mùa thu;

⁽⁴⁾*Tịch dương*: Bóng mặt trời lúc chiều tà;

⁽⁵⁾*Tuế nguyệt*: Năm tháng;

⁽⁶⁾*Tang thương*: Do chữ "thương hải biến vi tang điền" (biển xanh biến thành ruộng dâu), chỉ việc sự vật thay đổi;

⁽⁷⁾*Đoạn trường*: Đau lòng đứt ruột.

----- Hết -----

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

Câu 1. Văn bản nghị luận.

Câu 2. Theo tác giả, khi còn trẻ, mẹ cho em 1 trái tim ấm, cha cho em ngọn lửa nhiệt tình, học hỏi, khám phá.

Câu 3. Nêu tác dụng của biện pháp tu từ trong những câu in đậm.

- Biện pháp tu từ ẩn dụ. Ngọn lửa.

- Tác dụng:

+ Là biểu tượng gợi ra vẻ đẹp trong tâm hồn và sự ấm áp của tình.

+ Tăng sức gợi hình gợi cảm cho lời văn.

+ Thể hiện thái độ động viên khuyến khích của tác giả.

Câu 4.

- **Đồng tình với quan niệm của tác giả:** việc tìm ra là bước chuyển vĩ đại trong bước tiến hóa của loài người, đẩy lùi đêm đen, bóng tối đưa con người từ mông muội đến văn minh.

- **Không đồng tình:** Vì tạo nên bước chuyển vĩ đại của con người. Không chỉ có lửa mà còn có các yếu tố khác như lao động, ngôn ngữ.

II. LÀM VĂN

Câu 1.

* Mở bài.

- Dẫn dắt giới thiệu vấn đề nghị luận.

* Thân bài.

Giải thích:

- Ngọn lửa nhiệt tình: Là 1 hình ảnh ẩn dụ biểu tượng cho niềm đam mê sự nỗ lực nhiệt thành trong con người.

- Tuổi trẻ cần có ngọn lửa nhiệt tình học hỏi, khám phá; kiên trì, nuôi dưỡng, bồi đắp niềm đam mê học tập, tìm tòi: Phát hiện những điều mới mẻ trong kho tàng tri thức và trong cuộc sống.

-> Câu nói khẳng định **vai trò của ngọn lửa nhiệt tình đam mê của người trẻ.** Ngọn lửa ấy thể hiện niềm khao khát, sự nhiệt thành, hành động nỗ lực hết mình, quyết tâm cao độ theo đuổi đến tận cùng của niềm đam mê trong quá trình học tập; tìm tòi cái chưa biết, cái mới trong học và trong cuộc sống.

* **Phân tích bàn luận:**

- Tuổi trẻ cần có nhiệt tình học hỏi, khám phá bởi:

+ Tích lũy được nhiều tri thức...

- + Để bắt kịp đáp ứng những yêu cầu phát triển trong thời đại ngày nay.
- + Khi có ngọn lửa nhiệt tình học hỏi khám phá các bạn trẻ sẽ khắc phục được những nghịch lý.
- + Khi có ngọn lửa nhiệt tình học hỏi, khám phá chúng ta sẽ truyền cảm hứng, động lực tích cực cho những người xung quanh; góp phần tạo nên những giá trị tốt đẹp cho cộng đồng xã hội.

* **Dẫn chứng về nhiệt huyết tuổi trẻ** như Nguyễn Thị Ánh Viên, ...

* **Phản đề:** Tuy nhiên hiện nay vẫn còn nhiều người sống thờ ơ thiếu nhiệt huyết, không quan tâm đến cuộc sống xung quanh, vô cảm và bàng quan đối với thế giới xung quanh những người này cần phải chỉ trích và thay đổi lối sống để trở nên tốt hơn. Mỗi học sinh chúng ta cần cố gắng trong việc học tập, tu dưỡng đạo đức, tích cực trở thành một công dân tốt cho xã hội sống với ước mơ để làm việc vì cuộc sống và giúp đỡ người khác trở nên tốt hơn.

* Kết bài :

- Khẳng định lại vấn đề nghị luận
- Liên hệ bản thân.

Câu 2.

1. Mở bài

- Dẫn dắt giới thiệu vấn đề nghị luận.
- Trích dẫn ý kiến.

2. Thân bài

- **Dẫn dắt:** Thơ là 1 thể loại văn học thuộc phương thức biểu hiện trữ tình. Thơ chính là tiếng nói của tình cảm con người, những rung động của trái tim trước cuộc đời. Lê Quý Đôn từng khẳng định “ Thơ phát khởi từ lòng người ta”. Thơ là tiếng lòng của người nghệ sĩ, vì vậy tác phẩm thơ còn là sự thể hiện tính cách của tác giả.

a. Giải thích:

- + Tính cách: là những nét riêng nổi bật vốn có ở mỗi người.
- + Tính cách của tác giả trong văn học là nét riêng nổi bật trong sáng tạo nghệ thuật tạo nên phong cách riêng.
- =>Đọc xong tác phẩm ấn tượng để lại trong lòng người đọc chính là nét riêng của tác giả. Người đọc luôn tìm ở đó những quan điểm riêng trước cuộc sống, tìm ở họ cách nói mới mẻ, táo bạo.

b. Lí giải - bình luận: Khẳng định ý kiến đúng vì

- Quy luật và bản chất của lao động là sự sáng tạo sáng tạo, là quy luật đặc thù của văn học, là điều kiện tiên quyết của văn học.
- **Tác phẩm văn học là tấm gương soi chiếu hiện thực của cuộc sống nhưng phải qua lăng kính chủ quan của nhà văn.** Vì vậy hiện thực trong tác phẩm còn thực hơn hiện thực ngoài đời sống vì nó được nhào nặn qua bàn tay nghệ thuật của người nghệ sĩ.
- **Sản phẩm của lao động nghệ thuật không phải như sản xuất dây chuyền mà nó là đứa con tinh thần của người nghệ sĩ.**

c. Chứng minh qua bài thơ “Thăng Long thành hoài cổ”.

*** Khái quát**

- Giới thiệu về tác giả và bài thơ.
- Hoàn cảnh sáng tác của bài thơ.

* **“Thăng Long thành hoài cổ”** là tác phẩm gây ấn tượng, sâu sắc với người đọc bởi tính cách tác giả được thể hiện trong đó.

- Bài thơ trước hết là 1 tiếng than cất lên suy ngẫm về lẽ phé, hưng đổi thay trong cuộc đời.

- Bài thơ còn là sự tiếc nuối vì sự vận động thấm thoát của thời gian mảnh đất ngàn năm vụn vặt của 1 thời vàng son chỉ còn lại dấu tích của tháng ngày.

- Và đó còn là tình cảm mãnh liệt của nhà thơ với Thăng Long xưa.

- 2 câu kết thể hiện cảm xúc hoài cổ dồn nén và bộc lộ nỗi đau lòng trước sự đổi thay.

=> Đọc bài thơ người đọc thấy được tính cách của tác giả thể hiện trong đó là 1 lời than oán trách trước sự đổi thay của cuộc đời là tâm trạng đau đớn, buồn thương, tiếc nuối. Tuy vậy tác giả vẫn khẳng định sự bền vững của quá khứ tươi đẹp nhưng trước hiện thực có quá nhiều đổi thay biến động nhà thơ không tránh khỏi những cảm giác đau đớn tang thương đối với mảnh đất kinh thành Thăng Long.

* **Tính cách tác giả được thể hiện thông qua những đặc sắc nghệ thuật của bài thơ :**

- Bài thơ mang âm hưởng cổ kính mà thanh thoát, nhẹ nhàng, hình ảnh ước lệ nhưng có hồn có cảm xúc.

- Sự phối hợp giữa ý tưởng và âm thanh.

- Sử dụng từ Hán Việt làm tăng chất xúc cảm của văn thơ.

- Phép đối chặt chẽ hiệu quả.

=> **Đánh giá chung:** Nhận định trên hoàn toàn đúng đắn bởi quy luật và bản chất của lao động nghệ thuật là sự sáng tạo và nó trở nên bất tử cho tác phẩm.

- Bài thơ tả cảnh ngụ tình.

- Phân tích, đánh giá nét hấp dẫn riêng của bài thơ so với những sáng tác cùng đề tài chủ đề thể loại.

- Bài thơ xứng đáng là viên ngọc quý trong nền thi ca cổ điển Việt Nam.

- Qua đó thể hiện tính cách tác giả, đó là nỗi buồn hoài cổ mang tính nhân văn. Nhớ tiếc 1 thời vàng son của Thăng Long cũng là trở về cội nguồn của dân tộc, tự hào về sức sống nền văn hiến Đại Việt.

* **Bài học cho sáng tác và tiếp nhận:**

- **Đối với nhà văn:** trong quá trình lao động miệt mài bằng cả trí óc và con tim bằng cả tâm lực và trí lực. Phải cho ra đời những tác phẩm bổ ích và ý nghĩa vừa bộc lộ tiếng lòng vừa bộc lộ bức chân dung tự họa của bản thân.

- **Đối với người đọc:** Đọc tác phẩm bằng cả trái tim chân thành đón nhận tất cả những thông điệp mà nhà văn gửi gắm, trở thành người đồng sáng tạo, có thể hiểu người và hiểu chính mình.

3. Kết bài: Khẳng định lại vấn đề nghị luận

- Có thể thấy, thơ tác động đến người đọc vừa bằng sự nhận thức của cuộc sống vừa bằng khả năng gợi cảm sâu sắc; vừa trực tiếp với những cảm xúc suy nghĩ cụ thể vừa

gián tiếp thông qua liên tưởng và những tưởng tượng phong phú; vừa theo những mạch cảm nghĩ, vừa bằng sự rung động của ngôn từ giàu nhạc điệu. Đến với thơ chính là đến với tính cách của tác giả được thể hiện trong đó và đó cũng chính là điều người đọc nhận được khi đọc tìm thấy khi đến với bài thơ một áng thơ đẹp được tạo nên từ tâm hồn đẹp đẽ, tinh tế của người phụ nữ dưới chế độ phong kiến.